

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

(Văn bản gồm 02 trang)

I. Hướng dẫn chung

1. Thí sinh trả lời theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản như trong hướng dẫn chấm thi vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn quy định.

2. Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.

3. Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,50 (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,50; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0).

II. Đáp án và thang điểm

CÂU	ĐÁP ÁN	ĐIỂM
Câu I. <i>(3,0 đ)</i>	Nêu những quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta (2 – 1945) và hệ quả của những quyết định đó.	
	- Những quyết định quan trọng:	
	+ Nhanh chóng tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.	0,75
	+ Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.	0,75
	+ Thỏa thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.	0,75
	- Hệ quả: Những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới, thường được gọi là trật tự hai cực Ianta.	0,75
Câu II. <i>(4,0 đ)</i>	Trình bày nội dung và phân tích ý nghĩa của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 – 1941).	
	- Nội dung:	
	+ Khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là giải phóng dân tộc.	0,75
	+ Tiếp tục tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, nêu khẩu hiệu giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công, tiến tới người cày có ruộng, thành lập Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa...	0,75
	+ Quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) và giúp đỡ việc thành lập mặt trận ở các nước Lào và Campuchia.	0,75

	+ Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa là đi từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa và nhấn mạnh: chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.	0,75
	- Phân tích ý nghĩa:	
	+ Hoàn chỉnh chủ trương đề ra tại Hội nghị Trung ương tháng 11 – 1939 (tiếp tục đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu; tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất,...).	0,50
	+ Đề ra nhiều chủ trương sáng tạo nhằm giải quyết vấn đề số một là độc lập dân tộc (thành lập Mặt trận Việt Minh...; xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa...; chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm...).	0,50
Câu III. (3,0 đ)	Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954 – 1975).	
	- Nguyên nhân thắng lợi:	
	+ Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo,... với phương pháp đấu tranh linh hoạt.	0,50
	+ Nhân dân ta giàu lòng yêu nước, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm,... Hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh,...	0,50
	+ Sự đoàn kết chiến đấu, giúp đỡ nhau của ba dân tộc ở Đông Dương; sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng cách mạng, hòa bình, dân chủ trên thế giới, nhất là Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác.	0,50
	- Ý nghĩa lịch sử:	
	+ Kết thúc 21 năm chiến đấu chống Mĩ và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân - đế quốc trên đất nước ta, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất Tổ quốc.	0,50
	+ Mở ra kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc – kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.	0,50
	+ Tác động mạnh đến tình hình nước Mĩ và thế giới, cổ vũ to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.	0,50

-----Hết-----